

Số: /BC-UBND

Nghĩa Giang, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025 và đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Công văn số 2188/SYT-CSXH ngày 25/10/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc phối hợp báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025 và đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030, UBND xã Nghĩa Giang báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2021-2025 (Kèm theo phụ lục 2)

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành

- Căn cứ Luật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội về “ Người khuyết tật” có hiệu lực từ ngày 01/01/2011;

- Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt “Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh.

b) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Trên cơ sở Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt “Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền trước 01/7/2025 thời điểm chưa sáp nhập xã theo chính quyền địa phương 2 cấp đã chỉ đạo công chức Văn hóa-Xã hội xã triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình trợ giúp người khuyết tật theo hướng dẫn của cấp trên. Và kể từ ngày 01/7/2025 chính quyền địa phương 2 cấp được đưa vào vận hành UBND xã Nghĩa Giang chỉ đạo Phòng Văn hóa- Xã hội tiếp tục thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định 1190/QĐ-TTg đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c) Bảo đảm kinh phí thực hiện chương trình

Thực hiện theo Quyết định 17/2021/QĐ-TTg ; Quyết định 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 phê duyệt “Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030”.

Đồng thời căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt “Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; và Quyết định 20/2022/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội hàng tháng.

Chính vì thế kinh phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội hằng năm luôn được chi trả kịp thời và đúng quy định không để xảy ra sai sót.

Kinh phí đảm bảo cho công tác hỗ trợ người khuyết tật hàng tháng tính đến tháng 10 năm 2025 là: 1.198 người (931 người khuyết tật và 267 hộ nuôi dưỡng NKT ĐBN) với tổng số tiền là 1.029.500.000đ

Nguồn kinh phí khác: Không

2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu (giai đoạn 2021-2025)

a) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời nội dung các văn bản của Trung ương, của UBND tỉnh về phát triển công tác xã hội, các chế độ, chính sách đối với người khuyết tật, người tâm thần,... Ngoài ra, còn tuyên truyền lồng ghép tại các cuộc họp ở thôn và các buổi sinh hoạt của các hội đoàn thể để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, nhất là các đối tượng bảo trợ xã hội biết, thực hiện đúng theo các chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

- 100% các thôn được phổ biến chính sách về người khuyết tật;

- Nhận thức của cán bộ và cộng đồng về quyền, nghĩa vụ và vai trò của người khuyết tật được nâng lên rõ rệt.

b) Công tác quản lý, thống kê người khuyết tật:

- Tổng số người khuyết tật được rà soát, cập nhật thường xuyên;

- Tỷ lệ người có giấy xác nhận khuyết tật đạt trên 100%;

- Hồ sơ quản lý theo dõi được lưu tại Phòng Văn hóa- Xã hội xã.

c) Công tác trợ giúp xã hội, y tế và giáo dục:

- Đối với chính sách trợ cấp hàng tháng: 100% người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp;

- Hỗ trợ về y tế: Người khuyết tật có thẻ BHYT đạt 100%;

- Giáo dục: Trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đi học được hỗ trợ học tập, hòa nhập.

- Dụng cụ trợ giúp: Hằng năm có đối tượng được hỗ trợ xe lăn, gậy, nạng, máy trợ thính...

d) Đào tạo nghề, tạo việc làm:

Một số người khuyết tật được hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm. Tuy nhiên số lượng còn hạn chế do trình độ, sức khỏe và điều kiện sản xuất tại địa phương.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động chính của đề án

Nhìn chung các hoạt động của Đề án được triển khai đồng bộ, đạt hiệu quả; chính sách trợ giúp đến đúng đối tượng, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người khuyết tật trên địa bàn xã.

Tuy nhiên trong quá trình triển khai Đề án vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

*** Tồn tại:**

- Nguồn kinh phí hỗ trợ cho người khuyết tật còn hạn chế, một số nội dung chưa được triển khai thường xuyên;
- Công tác thống kê cập nhật dữ liệu người khuyết tật chưa đầy đủ, còn biến động.

*** Nguyên nhân:**

- Kinh phí hỗ trợ từ cấp trên phân bổ còn hạn hẹp;
- Số người khuyết tật hoàn cảnh khó khăn, sức khỏe yếu, ngại tham gia các hoạt động cộng đồng.

*** Kiến nghị:**

- Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030;
- Tăng cường tập huấn cho cán bộ cơ sở, hướng dẫn triển khai các mô hình sinh kế, phục hồi chức năng.

4. Nhận xét, đánh giá chung

a) Về tính hiệu quả của Chương trình:

Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025 được triển khai có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các hoạt động trợ giúp đã góp phần cải thiện phần nào về đời sống vật chất và tinh thần cho người khuyết tật; bảo đảm quyền được chăm sóc, học tập, lao động và hòa nhập xã hội.

Nguồn lực tuy còn hạn chế nhưng được sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đạt hiệu quả thiết thực. Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể được duy trì tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

Nhìn chung chương trình mang lại hiệu quả xã hội tích cực, thể hiện rõ tính nhân văn, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và phát triển bền vững tại địa phương.

b) Bài học kinh nghiệm:

- Sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của cấp ủy, chính quyền là yếu tố quyết định để thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp người khuyết tật;
- Cần phát huy vai trò phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, rà soát và hỗ trợ người khuyết tật;
- Công tác điều tra, thống kê, cập nhật thông tin người khuyết tật phải được thực hiện thường xuyên, chính xác để làm căn cứ xây dựng kế hoạch trợ giúp phù hợp.
- Việc huy động các nguồn lực xã hội hóa đóng vai trò quan trọng trong việc mở rộng các hoạt động hỗ trợ, giảm gánh nặng ngân sách nhà nước.
- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền và năng lực của người khuyết tật, góp phần thúc đẩy hòa nhập xã hội bền vững.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Thực trạng tình hình (có số liệu cụ thể)

a) Về người khuyết tật:

- Tổng số người khuyết tật: 931 người
- Số đã được cấp Giấy xác định mức độ khuyết tật: 931 người. Trong đó chia theo mức độ khuyết tật:

- + Khuyết tật nặng: 683 người
- + Khuyết tật đặc biệt nặng: 248 người

Trong đó chia theo dạng tật:

- + Khuyết tật vận động: 493 người
- + Khuyết tật nghe và nói: 30 người
- + Khuyết tật nhìn: 183 người
- + Khuyết tật thần kinh, tâm thần: 196 người
- + Khuyết tật trí tuệ: 72 người
- + Khuyết tật khác: 20 người

- Qua rà soát đa số người khuyết tật trên địa bàn xã có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đời sống còn nhiều hạn chế. Nhu cầu hỗ trợ tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

+ Hỗ trợ sinh kế và tạo việc làm: những đối tượng này cần được vay ưu đãi vốn, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, buôn bán để tạo nguồn thu nhập;

+ Hỗ trợ y tế và phục hồi chức năng: Đa số người khuyết tật mong muốn được khám sức khỏe định kỳ, cấp dụng cụ trợ giúp (xe lăn, nạng, máy trợ thính).

- + Cần có sự hỗ trợ chính sách an sinh xã hội cho những đối tượng này.

b) Về đội ngũ cán bộ, chương trình, dự án hỗ trợ hiện có:

Tại Phòng Văn hóa - Xã hội xã hiện chỉ có 01 công chức phụ trách toàn bộ lĩnh vực Y tế, trong đó có công tác bảo trợ xã hội.

Các chương trình, dự án được triển khai có trọng tâm, mang lại hiệu quả thiết thực góp phần đảm bảo an sinh xã hội và cải thiện đời sống cho người khuyết tật trên địa bàn toàn xã.

2. Những vấn đề đặt ra trong vấn đề đảm bảo quyền, hỗ trợ người khuyết tật hiện nay:

- Về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về người khuyết tật:
 - + Một số văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Người khuyết tật chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời để phù hợp với tình hình mới;
 - + Chính sách giữa các lĩnh vực (y tế, giáo dục, việc làm, bảo trợ xã hội) còn chồng chéo, chưa thống nhất, cơ chế phối hợp giữa các ban ngành còn hạn chế;
 - + Chưa có hướng dẫn cụ thể cho cấp xã trong việc lập kế hoạch, dự toán và theo dõi kết quả trợ giúp người khuyết tật.
- Về nguồn lực:
 - + Kinh phí hỗ trợ cho người khuyết tật còn hạn chế, chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa chưa ổn định;
- Thái độ, nhận thức hành vi:
 - + Một bộ phận người dân vẫn còn tâm lý thương hại hoặc kỳ thị, chưa nhận thức đầy đủ về quyền bình đẳng của người khuyết tật;
 - + Người khuyết tật còn mặc cảm, e ngại tham gia các hoạt động cộng đồng dẫn đến hạn chế trong hòa nhập cộng đồng;
 - + Công tác tuyên truyền về bình đẳng, tự lực của người khuyết tật chưa được duy trì thường xuyên, rộng khắp.

3. Đề xuất, kiến nghị các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026-2030

- Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp Người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn toàn xã.
- Tăng cường hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ cơ sở về công tác quản lý và hỗ trợ người khuyết tật.
- Khuyến khích xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ sinh kế, phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng.
- Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng thân thiện, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận thuận tiện sinh hoạt và tham gia xã hội.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2025 và đề xuất Chương trình giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang. Kính báo cáo Sở Y tế biết theo dõi và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- TT Đảng ủy; HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- CVP; PCVP HĐND&UBND xã;
- Lãnh đạo phòng VHXX;
- Lưu VT; VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Văn Trung